

Số: 352/QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt
Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực
đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu Kinh tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015,
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát
thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và
biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính
và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh
vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch
và Đầu tư, Ban Quản lý Khu Kinh tế (gồm 01 thủ tục hành chính).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Các PCT/UBND Tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công Tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (H).

CHỦ TỊCH



Phạm Thiện Nghĩa

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 352 /QĐ-UBND-HC ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp)

| STT | Mã số hồ sơ | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung | Cách thức thực hiện | | Số trang |
|-----|-------------|--|--|--|--------------------|---|---------------------|--|----------|
| | | | | | | | Nộp hồ sơ | Trả hồ sơ | |
| 1 | 2.002603 | Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất. | <p>- Đối với dự án đầu tư do UBND Tỉnh là cơ quan có thẩm quyền: 28 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh là cơ quan có thẩm quyền: 25 ngày làm việc.</p> | Bộ phận TN&TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh | Không có | <p>- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;</p> <p>- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> | Trực tiếp | Đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. | 1 |

PHẦN II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 352 /QĐ-UBND-HC ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

1. Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất

1.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện TTHC:

1.1.1. Đối với dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân Tỉnh là cơ quan có thẩm quyền:

| TT | Trình tự thực hiện | Cách thức thực hiện | Thời gian giải quyết |
|--------|--|---|---|
| Bước 1 | Nộp hồ sơ thủ tục hành chính | Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp (Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| Bước 2 | Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính | Công chức tiếp nhận xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; đồng thời, chuyển cho Trưởng phòng, đơn vị có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình. | Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |
| Bước 3 | Giải quyết thủ tục hành chính | a) Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: | 03 ngày |

| TT | Trình tự thực hiện | Cách thức thực hiện | Thời gian giải quyết |
|---------------|--|--|---|
| | | - Tiếp nhận hồ sơ | 0,5 ngày |
| | | - Giải quyết hồ sơ, trong đó: | 2,5 ngày |
| | | ● Lãnh đạo Phòng Đầu tư công. | 0,5 ngày |
| | | ● Chuyên viên Phòng Đầu tư công. | 0,5 ngày |
| | | ● Lãnh đạo Phòng Đầu tư công. | 0,5 ngày |
| | | ● Lãnh đạo Sở. | 0,5 ngày |
| | | ● Văn thư. | 0,5 ngày |
| | | b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư. | |
| | | c) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh. | 25 ngày |
| | | Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng, đơn vị có thẩm quyền giải quyết trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để gửi cho tổ chức, cá nhân thông qua Bộ phận Một cửa. | Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành. |

1.1.2. Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền:

| TT | Trình tự thực hiện | Cách thức thực hiện | Thời gian giải quyết |
|---------------|---|---|--|
| Bước 1 | Nộp hồ sơ thủ tục hành chính | Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý Khu Kinh tế Tỉnh tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp (Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp). | <ul style="list-style-type: none"> - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| Bước 2 | Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính | <p>Công chức tiếp nhận xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; đồng thời, chuyển cho Trưởng phòng, đơn vị có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình. | Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |
| | | <p>a) Sau khi nhận hồ sơ từ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Lãnh đạo phòng giao cho công chức xử lý. Công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tiếp nhận hồ sơ</i> - <i>Giải quyết hồ sơ, trong đó:</i> <ul style="list-style-type: none"> ● <i>Chuyên viên Phòng QLĐTĐNTN&MT</i> ● <i>Lãnh đạo Phòng QLĐTĐNTN&MT</i> ● <i>Lãnh đạo Ban</i> | <p>25 ngày</p> <p>0,5 ngày</p> <p>14,5 ngày</p> <p>07 ngày</p> <p>05 ngày</p> <p>02 ngày</p> |

| TT | Trình tự thực hiện | Cách thức thực hiện | Thời gian giải quyết |
|---------------|--|---|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> • Văn thư | 0,5 ngày |
| | | - Lấy ý kiến UBND Tỉnh | 10 ngày |
| | | b) Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, phòng, đơn vị có thẩm quyền giải quyết trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để gửi cho tổ chức, cá nhân thông qua Bộ phận Một cửa. | Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Ban Quản lý Khu Kinh tế Tỉnh tổ chức thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành. |

1.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

a) Các nội dung trong hồ sơ đề xuất dự án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư gồm thông tin quy định tại các điểm b, c, d và e khoản 2 Điều 47 của Luật Đấu thầu và các nội dung quy định tương ứng tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, cụ thể gồm:

(i) Theo quy định tại điểm b, c, d và e khoản 2 Điều 47 của Luật Đấu thầu:

- Tên dự án; mục tiêu; quy mô đầu tư; vốn đầu tư;
- Địa điểm thực hiện dự án; hiện trạng sử dụng đất, diện tích khu đất thực hiện dự án; mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt;
- Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có); tiến độ thực hiện dự án theo từng giai đoạn (nếu có);
- Nội dung khác có liên quan.

(ii) Theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;
- Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;

- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

b) Yêu cầu về hình thức: Hồ sơ đề xuất dự án bảo đảm đồng bộ, thống nhất nội dung với thông tin dự án đầu tư kinh doanh thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời giản lược các thông tin để bảo đảm không phát sinh nhiều chi phí chuẩn bị của nhà đầu tư.

b) Số lượng hồ sơ: 04 bộ.

1.3. Cơ quan thực hiện TTHC:

- UBND cấp tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư; cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh (dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền);
- Ban Quản lý Khu kinh tế.

1.4. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, Cá nhân.

1.5. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.

1.6. Lệ phí: Không có.

1.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

1.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Không có.

1.9. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

1.10. Lưu hồ sơ (ISO):

| Thành phần hồ sơ lưu | Bộ phận lưu trữ | Thời gian lưu |
|--|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Như mục 1.2; - Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện. - Hồ sơ thẩm định (nếu có) - Văn bản trình cơ quan cấp trên (nếu có) | <ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đầu tư công thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Phòng Quản lý Đầu tư, Doanh nghiệp, Tài nguyên và Môi trường thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh. | Sau 01 năm chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của Sở |
| Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | |